|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH  TRƯỜNG KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN  **KHOA CHÍNH TRỊ VÀ BÁO CHÍ**  ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ | | | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ | |
|  |  | |

BIÊN BẢN HỌP

**Về việc rà soát, cập nhật đề cương các học phần thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương năm 2021**

1. Thời gian bắt đầu: 19 giờ 00 ngày 10 tháng 9 năm 2021

2. Địa điểm: VP Trường học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Vinh.

3. Thành phần tham dự: BGH Trường KHXH và NV, BCN Khoa Chính trị và Báo chí; Giảng viên giảng dạy CTĐT trình độ cử nhân ngành Quản lý nhà nước.

4. Chủ trì: PGS.TS Trần Viết Quang, Phó hiệu trưởng Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn.

5. Thư ký: ThS. Phạm Thị Thúy Hồng

6. Nội dung cuộc họp:

*PGS. TS. Trần Viết Quang*

- Tuyên bố lý do cuộc họp về rà roát và cập nhật Đề cương chi tiết trình độ đại học ngành QLNN.

- Trình bày tóm tắt các văn bản của Nhà trường liên quan đến rà soát, chỉnh sửa, cập nhật đề cương học phần trình độ đào tạo đại học năm 2021: đề tài/đề án "Xây dựng/rà soát, cập nhật chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy theo tiếp cận CDIO" năm 2021 theo Quyết định số 491/QĐ-ĐHV ngày 4/3/2021 và Quyết định số 1275/QĐ-ĐHV ngày 21/5 /2021 của Hiệu trưởng

- Trình bày mục tiêu và CĐR của CTĐT năm 2021.

- Trình bày lại cấu trúc đề cương học phần 2019.

- Trình bày cấu trúc đề cương học phần 2021.

- Xin ý kiến đóng góp của giảng viên về rà soát ĐCCT năm 2019 để cập nhật ĐC các học phần năm 2021.

Các học phần thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương:

|  |  |
| --- | --- |
| Các học phần đại cương chung (21) | |
| POL11001 | Triết học Mác-Lênin |
| POL11002 | Kinh tế chính trị Mác-Lênin |
| POL11003 | Chủ nghĩa xã hội khoa học |
| POL11004 | Lịch sử Đảng CS Việt Nam |
| POL10002 | Tư tưởng Hồ Chí Minh |
| ENG10001 | Tiếng Anh 1 |
| ENG10002 | Tiếng Anh 2 |
| INF20002 | Tin học |
| Các học phần đại cương khối ngành | |
| PLA20001 | Nhập môn ngành Chính trị -Luật |
| POL20001 | Lôgic hình thức |
| LAW30006 | Luật hiến pháp |
| LAW21001 | Lý luận về nhà nước và pháp luật |
| SOW20001 | Xã hội học đại cương |
|  | Tự chọn 1 |
|  | Tự chọn 2 |

*TS. Trương Thị Phương Thảo*

- Nhóm các học phần giáo dục đại cương có nhiều học phần thay đổi so với chương trình 2019, cần có them thời gian để rà soát và xây dựng mới. Ví dụ: HP Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin 2,3 đã tách thành 5 môn.

TS Phan Văn Tuấn

Đặc trưng của khối kiến thức này là sinh viên học chung, giảng viên đào tạo đến từ nhiều đơn vị khác nhau trong trường nên đề nghị thống nhất về đề cương và các chuẩn để vừa có cái chung vừa đảm bảo đặc thù ngành.

*- ThS Nguyễn Thị Lê Vinh*

Các Rubrics đánh giá kỹ năng trong phiên bản 2019 chưa thật sự phù hợp, khó khăn cho GV trong đánh giá. Cần thiết kế các tiêu chí, chỉ báo chi tiết rõ ràng, đo lường được và sản phẩm đánh giá cụ thể. Đề xuất phương án như sau:

*Điểm đánh giá học phần*

*Thành phần và điểm đánh giá học phần được thực hiện theo bảng 3.*

*Thành phần và điểm đánh giá học phần*

|  |  |
| --- | --- |
| *Thành phần đánh giá* | *Tỷ lệ* |
| *1. Đánh giá quá trình* | *50%* |
| *1.1. Đánh giá ý thức, thái độ học tập*   * *Đánh giá mức độ chuyên cần và thái độ học tập.* * *Yêu cầu sinh viên dự học tại lớp trên 80% mới đủ điều kiện được dự thi kết thúc học phần. Nếu sinh viên không được dự thi học phần thì bị tính điểm F và phải học lại học phần.* | *10%* |
| *1.2. Đánh giá hồ sơ học phần*   * *Hồ sơ có thể là bài tập cá nhân, báo cáo bài tập nhóm, báo cáo kết quả thảo luận, minh chứng sản phẩm học tập, .v.v.* * *Tùy theo đặc thù học phần mà giảng viên quy định các sản phẩm cụ thể.* | *20%* |
| *1.3. Đánh giá giữa kỳ*   * *Nếu số tín chỉ lý thuyết ≤ 3 thì tổ chức 1 lần kiểm tra.* * *Nếu số tín chỉ lý thuyết ≥ 4 thì tổ chức 2 lần kiểm tra, điểm đánh giá là điểm trung bình.* | *20%* |
| 1. *Đánh giá thi kết thúc học phần*    * *Học phần chỉ có lý thuyết: điểm đánh giá là điểm của bài thi kết thúc học kỳ và hình thức đánh giá do bộ môn quy định (tự luận, trắc nghiệm khách quan, vấn đáp, bài tập lớn,...)*    * *Học phần chỉ có thực hành, thí nghiệm hoặc đồ án: điểm đánh giá cuối kỳ là trung bình cộng của các bài thực hành, thí nghiệm hoặc báo cáo đồ án.*    * *Học phần có cả lý thuyết và thực hành, thí nghiệm hoặc có cả lý thuyết và đồ án: điểm đánh giá cuối kỳ là điểm đánh giá độc lập của các thành phần lý thuyết và thực hành, thí nghiệm hoặc đồ án.* | *50%* |
| 1. *Công thức tính điểm học phần*   *3.1. Học phần chỉ có lý thuyết*  *Điểm học phần lý thuyết được tính như sau, làm tròn đến một chữ số thập phân:*  *a = a × 0.1 + a2 × 0.2 + a3 × 0.2 + a4 \* 0.5.*  *Trong đó, a: điểm học phần; a1: điểm đánh giá ý thức học tập của sinh viên; a2: điểm đánh giá hồ sơ học phần; a3: điểm trung bình cộng của các bài đánh giá giữa học phần; a4: điểm đánh giá thi kết thúc học phần.*  *3.2. Học phần chỉ có thực hành, thí nghiệm hoặc đồ án*  *- Điểm học phần là điểm trung bình cộng của các bài thực hành, thí nghiệm hoặc điểm báo cáo đồ án, được làm tròn đến một chữ số thập phân.* | |

7. Chủ trì cuộc họp kết luận nội dung cuộc họp

- Đồng ý với các ý kiến của cuộc họp, giao cho thư ký chỉnh sửa bản dự thảo mục tiêu và CĐR của CTĐT theo các ý kiến góp ý.

- Sau khi hoàn thiện dự thảo ĐCCT, tiếp tục gửi cho toàn bộ giảng viên để vi chỉnh và trình Hội đồng ở cuộc họp tiếp theo.

Cuộc họp kết thúc vào 23 giờ 00, ngày 6 tháng 09 năm 2021./.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | *THƯ KÝ*  *A signature of a person  Description automatically generated*  *ThS. Phạm Thị Thúy Hồng* | *CHỦ TRÌ*  *A blue signature on a white surface  Description automatically generated*  *PGS. Trần Viết Quang* | |  |

*Nơi nhận:*

*- Lưu:*

*+ Khoa Chính trị và Báo chí*

*+ Trường Khoa học Xã hội và Nhân văn.*